

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2022/ HS-ST
Ngày 29-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH NGHỆ AN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Phú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Tường
Bà Phan Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 18 tháng 5 năm 1990 tại huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 4, xã Lý Thành, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Thành, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Miên, sinh năm 1963; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

- Ngày 29/09/2009, Nguyễn Văn T bị TAND huyện Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 249/2009/HSST.

- Ngày 21/04/2011, Nguyễn Văn T bị TAND huyện Y, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 18/2021/HSST.

- Ngày 27/04/2011, Nguyễn Văn T bị TAND huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 28/2011/HSST.

- Ngày 21/9/2015, Nguyễn Văn T bị TAND thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 325/2015/HSST.

- Ngày 27/06/2018, Nguyễn Văn T bị TAND huyện Y xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 55/2018/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 02/02/2020.

- Ngày 17/7/2022 bị Công an huyện Y ra quyết định xử phạt hành chính số 108/QĐ-XPHC, ngày 17/7/2022 về hành vi “ Sử dụng trái phép chất ma túy” mức phạt tiền 1.500.000 đồng.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/4/2022 đến nay Có mặt tại phiên tòa.

2. **Lê Hữu T1**, Tên gọi khác: Không, sinh ngày 14 tháng 5 năm 1987, tại huyện Y, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm 1, xã Lý Thành, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Đảng viên, Ngày 05/8/2022 Ủy ban kiểm tra huyện ủy Y đã ban hành Quyết định số 184- QĐ/UBKTTHU quyết định đình chỉ sinh hoạt đảng đối với đồng chí Lê Hữu T1 - Đảng Viên chi bộ 1, Đảng bộ xã Lý Thành kể từ ngày 05/8/2022 đến hết thời hạn qui định của pháp luật(kê cả gia hạn nếu có); Con ông Lê Hữu Tiềm, sinh năm 1962 và bà Thái Thị Hợp, sinh năm 1964; vợ, con: Phạm Thị Duyên, sinh năm 1990. Con: Có 02 người, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 17/7/2022 bị Công an huyện Y ra quyết định xử phạt hành chính số 109/QĐ-XPHC, ngày 17/7/2022 về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” mức phạt tiền 3.500.000 đồng.

Bị tạm giữ từ ngày 21/04/2022 đến ngày 30/04/2022 được thay đổi áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt,

3. **Lê Doãn T2**, Tên gọi khác: Không sinh ngày 04 tháng 8 năm 1976, tại huyện Y, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm 3, xã Lý Thành, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Doãn Tuyên (đã chết) và bà Thái Thị Chiến, (đã chết); vợ, con: Vũ Thị Phương, sinh năm 1983; con: Có 02 người, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/04/2022 đến nay Có mặt.

Người tham gia tố tụng khác: Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 21/04/2022, Lê Hữu T1 đi từ nhà tại xóm 1, xã Lý Thành, huyện Y, tỉnh Nghệ An đến xã Liên Thành, huyện Y để nhận công trình xây dựng. Khi T1 đi đến khu vực xã Liên Thành, huyện Y thì gặp người đàn ông tên Mười (không rõ lai lịch, địa chỉ) là bạn làm thuê cùng T1 ở Miền Nam. Gặp T1 người đàn ông tên Mười đưa cho T1 02 (hai) viên ma túy dạng nén màu hồng, T1 cầm 02 (hai) viên ma túy cất vào trong người và đi đến quán cà phê thuộc xóm 3, xã Lý Thành, huyện Y. Tại đây, T1 gặp Nguyễn Văn T và Lê Doãn T2. T hỏi mượn T1 2.000.000 đồng để trả tiền uống rượu thì T1 đồng ý và đưa cho T 2.000.000 đồng. T cầm tiền và nói với T1 “*Chiều đến nhà ông T2 tàu đưa cho*” rồi T1 bỏ đi. Đến khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày, Nguyễn Văn T và Lê Doãn T2 đi về nhà của T2 ở tại xóm 3, xã Lý Thành,

huyện Y. Khi đang trên đường về thì T nhận được điện thoại của Nguyễn Văn Hào hỏi: “*Có đánh bạc không*” thì T nói với Hào: “*Đến nhà ông T2*”, nghĩa là T nói với Hào muốn đánh bạc thì đến nhà Lê Doãn T2 đánh. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, khi Nguyễn Văn T và Lê Doãn T2 đang ngồi uống nước tại nhà của T2 thì Lê Hữu T1 và Nguyễn Văn Hào đến, Nguyễn Văn Hào rủ Nguyễn Văn T và Lê Hữu T1: “*Ta ngồi đánh bạc cho vui hầy*” thì T và T1 đồng ý. Sau đó T ra cốp xe mô tô lấy 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ, loại 52 quân (một bộ màu đỏ, một bộ màu xanh) có sẵn để sử dụng đánh bạc. Sau đó Nguyễn Văn T, Lê Hữu T1 và Nguyễn Văn Hào ngồi xuống chiếu ở tại phòng trống của nhà Lê Doãn T2 rồi cùng nhau đánh bạc bằng hình thức bài “liêng”, thắng thua bằng tiền, đặt tẩy mỗi ván 50.000 đồng, phạt mỗi ván không quá 200.000 đồng. Khi T, T1, Hào đánh bạc với nhau thì Lê Doãn T2 biết việc đánh bạc và nói: “*Thằng Hào có hai chục nghìn đánh chi, bay đánh kệ bay tau đi bỏ*” rồi T2 bỏ đi, để mặc cho T, T1 và Hào đánh bạc tại nhà mình. Quá trình đánh bạc, Lê Hữu T1 đưa 02 (hai) viên ma túy dạng nền màu hồng ra và lấy 01 (một) viên để sử dụng, còn lại 01 viên chưa sử dụng T1 để trên đĩa sứ. Khi T1 sử dụng ma túy thì Hào và T thấy và cũng xin T1 sử dụng cùng. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi Nguyễn Văn T, Lê Hữu T1 và Nguyễn Văn Hào đang đánh bạc với nhau thì bị tổ công tác Công an huyện Y phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: Thu tại chiếu bạc số tiền 2.450.000 đồng, thu dưới chiếu bạc số tiền 100.000 đồng, 01 chiếu cói màu nâu, 02 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếc đĩa sứ màu trắng, trên đĩa có 01 (một) viên nén ma túy hình tròn màu hồng, 01 chai nhựa trong suốt có gắn 01 chiếc tàu bằng tre; thu giữ trong người Nguyễn Văn T số tiền 3.400.000 đồng và thu tại vị trí ngồi của Nguyễn Văn T số tiền 1.000.000 đồng; thu trên người Nguyễn Văn Hào số tiền 150.000 đồng.

* Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng:

- 01 (một) chiếc chiếu cói màu nâu, đã qua sử dụng; 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ, 01 (một) bộ màu xanh, 01 (một) bộ màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 chiếc đĩa bằng sứ màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) chai nhựa trong suốt, ở giữa có gắn 01 chiếc tàu bằng tre.

- 01 (một) viên ma túy dạng nén hình tròn, màu hồng thu giữ của Lê Hữu T1, trong quá trình giám định đã sử dụng hết;

- Số tiền 7.100.000 đồng, là tiền mà các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc hiện đang tạm gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Cùng ngày, Lê Doãn T2 đã đến Công an huyện Y xin đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận giám định số 512/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 26/04/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Lê Hữu T1 gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Lê Hữu T1 có khối lượng là 0,09 g (không phẩy không chín gam).

Quá trình điều tra đã chứng minh số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau: Nguyễn Văn T sử dụng 4.900.000 đồng; Lê Hữu T1 sử dụng 180.000 đồng; Nguyễn Văn Hào sử dụng 2.020.000 đồng (trong đó có

2.000.000 đồng là tiền Hào mượn của Nguyễn Văn T). Tổng cộng 7.100.000đ (bảy triệu một trăm nghìn đồng).

Đối với Nguyễn Văn Hào, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã ra quyết định trưng cầu giám định tâm thần số 133/QĐ/CQĐT ngày 02/6/2022 nhưng chưa có kết quả nên đến ngày 17/7/2022 tiếp tục ban hành Quyết định tách vụ án hình sự và Quyết định tách hành vi đánh bạc đối với Nguyễn Văn Hào để tiếp tục điều tra, khi nào đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn T, Lê Hữu T1 và Lê Doãn T2 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã thu giữ được.

Bản cáo trạng số 105/ CT-VKS-YT ngày 01 tháng 8 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Lê Hữu T1 và Lê Doãn T2 về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi đánh bạc của mình đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của viện kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội “Đánh bạc” và đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm s khoản 1 điều 51; điều 58 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 08 đến 10 tháng tù về tội: “Đánh bạc” Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/4/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i,s khoản 1,2 điều 51; điều 58 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt Lê Hữu T1 từ 06 đến 08 tháng tù về tội: “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 21/4/2022 đến ngày 30/4/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i,s khoản 1,2 điều 51; điều 58; khoản 1,2 điều 65 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt Lê Doãn T2 từ 06 đến 08 tháng tù về tội: “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/8/2022).

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy số vật chứng của vụ án gồm:

+ 01 (một) chiếc chiếu cói màu nâu, đã qua sử dụng; 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ, 01 (một) bộ màu xanh, 01 (một) bộ màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 chiếc đĩa bằng sứ màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) chai nhựa trong suốt, ở giữa có gắn 01 chiếc tàu bằng tre.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước tổng số tiền 7.100.000 đồng là tiền mà các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc hiện đang tạm gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Về án phí buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên mà đều xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:*

Về các hành vi và quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan T1 hành tố tụng, người T1 hành tố tụng.

Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan T1 hành tố tụng và người T1 hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra, truy tố là khách quan và hợp pháp.

[2] *Nội dung nhận định của Hội đồng xét xử về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án.*

[2.1] *Về hành vi phạm tội, tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của các bị cáo:*

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Lê Hữu T1 và Lê Doãn T2 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai nhận của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, phù hợp biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định số 512/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 26/04/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 21/4/2022 tại nhà ở của Lê Doãn T2 địa chỉ: Xóm 3, xã Lý Thành, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Nguyễn Văn T, Lê Hữu T1 và Nguyễn Văn Hào đã có hành vi đánh bạc trái pháp luật theo hình thức bài “liêng”, thắng thua bằng tiền, đặt tẩy mỗi ván 50.000 đồng, phạt mỗi ván không quá 200.000 đồng, Lê Doãn T2 biết nhưng không ngăn cản. Khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị tổ công tác Công an huyện Y phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là 7.100.000đ (Bảy triệu một trăm nghìn) đồng.

Trong số tiền 7.100.000đ (Bảy triệu một trăm nghìn) đồng đối tượng Nguyễn Văn Hào khai nhận đã sử dụng 2.020.000 đồng (Hào chỉ có 20.000 đồng còn 2.000.000 đồng là tiền Hào mượn của Nguyễn Văn T) để đánh bạc.

Tuy nhiên đối tượng Hào đang trong thời gian giám định tâm thần chưa có kết quả Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã ban hành Quyết định tách vụ án hình sự và Quyết định tách hành vi đánh bạc đối với Nguyễn Văn Hào để tiếp tục điều tra, khi nào đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau. Số tiền còn lại bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận đã sử dụng 4.900.000 đồng vào mục đích đánh bạc và bị cáo Lê Hữu T1 sử dụng 180.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Tổng số tiền hai bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.080.000 (Năm triệu không trăm tám mươi nghìn) đồng.

Đối với bị cáo Lê Doãn T2 là chủ nhà nơi các bị cáo T, T1 và đối tượng Hào đánh bạc tuy không trực tiếp thực hiện tội phạm là đánh bạc nhưng T2 đã có hành vi đồng phạm với vai trò giúp sức, tạo điều kiện cho các bị cáo đánh bạc trái phép tại nhà ở thuộc quyền sở hữu của mình.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh và những qui tắc do nhà nước qui định. Hành vi đánh bạc của các bị cáo còn là tiền đề gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác làm ảnh hưởng cuộc sống bình yên của nhiều gia đình và ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được Nhà nước nghiêm cấm đánh bạc dưới mọi hình thức và nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do đó hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn T, Lê Hữu T1 và Lê Doãn T2 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự với mức hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm với các bị cáo bằng một chế tài hình sự tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[2.2.] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo:* Các bị cáo phạm tội đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự qui định tại điều 52 Bộ luật hình sự.

[2.2.3] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:*

Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, biết ăn năn hối cải; Bị cáo T2 và T1 đều chưa có tiền án, tiền sự và đều phạm tội lần đầu thuộc T hợp ít nghiêm trọng đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo T1 là người có thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất, công tác được tặng thưởng nhiều giấy khen, nên đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51. Riêng bị cáo Lê Doãn T2 sau khi nhận thức được việc làm trái pháp luật đã đầu thú hành vi phạm tội, bản thân T2 có thời gian phục vụ trong quân đội trong khoảng thời gian gần 02 năm cũng có thành tích được tặng thưởng danh hiệu chiến sỹ giỏi và bị cáo T1 cũng có thời gian phục vụ trong quân đội trong thời gian 04 năm, 04 tháng. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Do đó cần cho các bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ nêu trên để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[2.3.] *Về vai trò, nhân thân và mức hình phạt dành cho các bị cáo:*

Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, không có tổ chức cấu kết chặt chẽ của những người cùng thực hiện tội phạm.

Bị cáo Nguyễn Văn T, tuy không phải người khởi xướng việc đánh bạc nhưng bị cáo có chuẩn bị công cụ, phương tiện đánh bạc đó là đã chuẩn bị 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ, loại 52 quân (một bộ màu đỏ, một bộ màu xanh) tại cốp xe mô tô của mình. Số tiền bị cáo đề sử dụng đánh bạc để đánh bạc cũng nhiều nhất nên phải chịu vai trò trách nhiệm đầu vụ; Ngoài ra T còn có nhân thân xấu là đã bị Tòa án nhân dân xét xử nhiều lần về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo còn bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Nhất định phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

Bị cáo Lê Hữu T1 tham gia đánh bạc với số tiền chỉ có 180.000 đồng nên xét vai trò đứng sau bị cáo T, phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Tuy nhiên bản thân bị cáo trước khi phạm tội là Đảng viên lẽ ra phải công dân tốt làm gương cho xã hội nhưng cố ý phạm tội. Ngoài lần phạm tội này bị cáo chấp hành pháp luật chưa tốt đó là vào ngày 21/4/2022 T1 còn có hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy và bị xử phạt hành chính theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 109 ngày 17/7/2022 của Trưởng Công an huyện Y nên cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật đối với T1. Nhất định phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

Đối với bị cáo Lê Doãn T2 là chủ nhà nơi các bị cáo T, T1 và đối tượng Hào đánh bạc tuy không trực tiếp thực hiện tội phạm là đánh bạc nhưng T2 đã có hành vi đồng phạm với vai trò giúp sức, tạo điều kiện cho các bị cáo đánh bạc trái phép tại nhà ở thuộc quyền sở hữu của mình, vai trò vị trí của bị cáo trong vụ án là thấp nhất. Bị cáo có nhân thân tốt như có thời gian phục vụ trong quân đội được tặng thưởng danh hiệu chiến sỹ giỏi, sau khi nhận thức được việc làm trái pháp luật đã đầu thú hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Hội đồng xét xử thấy bị cáo phạm tội chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ có vai trò thấp nhất nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo theo qui định tại điều 65 của Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện viện kiểm sát cũng đủ răn đe giáo dục đối với các bị cáo và cũng có tác dụng phòng ngừa chung.

[2.4.] *Về hình phạt bổ sung:*

Theo các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo đều là người lao động tự do, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh còn khó khăn cần miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với cả ba bị cáo.

[2.5.] *Vật chứng và xử lý vật chứng:*

Xét thấy, 01 (một) chiếc chiếu cói màu nâu, đã qua sử dụng; 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ, 01 (một) bộ màu xanh, 01 (một) bộ màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 chiếc đĩa bằng sứ màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) chai nhựa trong suốt, ở

giữa có gắn 01 chiếc tàu bằng tre và số tiền 7.100.000 đồng thu giữ là những vật chứng của vụ án thuộc sở hữu của các bị cáo, các bị cáo đã dùng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Tuy nhiên trong đó số tiền 2.020.000 là số tiền xác định của đối tượng Hào sử dụng để đánh bạc nên cần tạm giữ chờ kết quả giám định tâm thần đối với bị cáo để xử lý theo qui định của pháp luật sau. Cụ thể:

Tịch thu tiêu hủy số vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) chiếc chiếu cói màu nâu, đã qua sử dụng; 02 (hai) bộ bài tứ lơ khơ, 01 (một) bộ màu xanh, 01 (một) bộ màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 chiếc đĩa bằng sứ màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) chai nhựa trong suốt, ở giữa có gắn 01 chiếc tàu bằng tre.

Tịch thu sung quỹ nhà nước tổng số tiền 5.080.000 (Năm triệu không trăm tám mươi nghìn) đồng và tạm giữ số tiền tiền 2.020.000 của đối tượng Hào tham gia đánh bạc.

Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo T1 là Viên nén hình tròn, màu hồng (01 viên) với khối lượng là 0,09 g (Không phải không chín gam) là ma túy Methamphetamine đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên không xử lý.

[2.6.] Về những vấn đề khác:

- Về hành vi đánh bạc và sử dụng trái phép chất ma túy của đối tượng Nguyễn Văn Hào sẽ được xem xét giải quyết sau theo qui định của pháp luật do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã ra quyết định trưng cầu giám định tâm thần, Quyết định tách vụ án hình sự và Quyết định tách hành vi đánh bạc đối với Nguyễn Văn Hào để tiếp tục điều tra, khi nào đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau là đúng qui định.

- Các hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo T1 và T chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng qui định.

- Hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo T1, T và đối tượng Hào tại nhà bị cáo T2, do bị cáo không biết nên không xem xét trách nhiệm là đúng.

- Hành vi của người đàn ông tên Mười đã đưa ma túy cho bị cáo T1, do T1 không biết rõ nhân thân, lý lịch. Kiến nghị cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ để có căn cứ xử lý theo qui định pháp luật.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, Lê Hữu T1 và Lê Doãn T2 mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

[4] Về quyền kháng cáo bản án sơ thẩm:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 điều 321; các điểm s khoản 1 điều 51; điều 17 và điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 08 (Tám) tháng tù về tội: “Đánh bạc”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/4/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i,s,v khoản 1,2 điều 51; điều 17; điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lê Hữu T1 06 (sáu) tháng tù về tội: “Đánh bạc” thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 21/4/2022 đến ngày 30/4/2022.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i,s khoản 1,2 điều 51; điều 17; điều 58 và khoản 1,2 điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lê Doãn T2 06(sáu) tháng tù về tội: “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/8/2022).

Giao bị cáo Lê Doãn T2 cho Ủy ban nhân dân xã Lý Thành, huyện Y, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

T hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 3 điều 92 luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về hình phạt bổ sung:

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Nguyễn Văn T, Lê Hữu T1 và Lê Doãn T2.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc chiếu cói màu nâu, đã qua sử dụng; 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ, 01 (một) bộ màu xanh, 01 (một) bộ màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 chiếc đĩa bằng sứ màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) chai nhựa trong suốt, ở giữa có gắn 01 chiếc tàu bằng tre.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 5.080.000 (Năm triệu không trăm tám mươi nghìn) đồng trong tổng số tiền vật chứng là 7.100.000đ (Bảy triệu một trăm nghìn) đồng. Số tiền còn lại 2.020.000 (Hai triệu không trăm hai mươi nghìn) đồng là số tiền xác định của đối tượng Nguyễn Văn Hào sử dụng để đánh bạc cần tạm giữ chờ kết quả giám định tâm thần đối với bị cáo để xử lý theo qui định của pháp luật.

Vật chứng đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án Dân sự huyện Y quản lý. Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng và phiếu nhập kho đề cùng ngày 02/8/2022 giữa cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Y và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Y và và Giấy nộp tiền vào tài khoản 39490104774600000 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Y tại(Kho bạc nhà nước Y) đề ngày 02/8/2022.

5. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, Lê Hữu T1 và Lê Doãn T2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an Nghệ An;
- Viện kiểm sát nhân dân h. Y;
- Công an huyện Y;
- Chi cục THADS Y;
- THA hình sự;
- Bị cáo và đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Phú